

Bản án số: 04/2022/HSST

Ngày 18/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG – TỈNH HƯNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Vũ Thu Giang

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Quyết Thắng

+ Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoan

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang tham gia phiên tòa: Ông Vũ Hồng Quang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18/01/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, Tòa án nhân dân huyện Văn Giang mở phiên tòa sơ thẩm xét xử vụ án hình sự thụ lý số 36/2022/HSST ngày 19/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/HSST ngày 06 tháng 01 năm 2022

Họ và tên: **Nguyễn Quang C** – Sinh năm: 1999

Tên gọi khác: Nguyễn Quang T.

HKTT: Tổ 10, phường KS, thành phố HB, tỉnh HB.

Chỗ ở trọ: Thôn ĐN, thị trấn VG, huyện VG, tỉnh HY.

- Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Mường, Tôn giáo: Không.

- Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 8/12.

- Họ tên bố: Nguyễn Văn X - sinh năm: 1966 (đã chết).

- Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T1 - sinh năm: 1966 - nghề nghiệp: Làm ruộng.

- Anh chị em ruột: Có 02 người, bị can là thứ 2.

- Vợ, con: Chưa có.

- Tiền sự: Không.

- Tiền án: Ngày 26/9/2018 TAND thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 2 Điều 171 BLHS. (C chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/5/2021).

C bị tạm giữ từ ngày 29/6/2021 đến ngày 02/7/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam của Công an tỉnh Hưng Yên.

Theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Bà Trần Thị H, sinh năm: 1948

Trú tại: Thôn ĐT, xã NT, huyện VG, tỉnh HY.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn V, sinh năm: 1984

HKTT: Xóm 5 xã HN, huyện HH, tỉnh NB

- Anh Hoàng Văn T2, sinh năm: 1994

HKTT: Khu phố 4, thị trấn VD, huyện TT, tỉnh TH

Đều đang trọ ở: Thôn ĐN, thị trấn VG, huyện VG, tỉnh HY.

Người làm chứng:

- Bà Nguyễn Thị T3 – Sinh năm: 1965

Trú tại: Thôn ĐT, xã NT, huyện VG, tỉnh HY

- Bà Nguyễn Thị T1 - Sinh năm: 1966

Trú tại: Tổ 10, phường Kỳ Sơn, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- Bà Vũ Thị T4, sinh năm: 1970

Trú tại: Thôn ĐN, thị trấn VG, huyện VG, tỉnh HY.

- Ông Đào Trung T5, sinh năm: 1972

Trú tại: Số nhà 549, thị trấn VG, huyện VG, tỉnh HY.

Tại phiên tòa, có mặt: Bị hại bà H. Vắng mặt: người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh V, anh T2; người làm chứng: bà T2, bà T1, bà T4, ông T5.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Quang C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Quang Chương ở Tổ 10, phường KS, thành phố HB, tỉnh HB là đối tượng mới chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/5/2021. Ngày 24/6/2021, C đến địa bàn huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên tìm việc làm và ở trọ tại khu nhà trọ của chị Vũ Thị T4 ở thôn ĐN, thị trấn VG, huyện VG. Sau đó C được nhận vào làm bảo vệ tại công trường CT04 trong khu đô thị Ecopark, huyện VG. Khoảng 08 giờ ngày 29/6/2021, C mượn xe mô tô nhãn hiệu Acumen màu đỏ biển số 36M7 – 4960 của anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1984 ở cùng khu trọ rồi điều khiển xe đến nơi C làm việc trong khu đô thị Ecopark để xin ứng tiền lương nhưng không được chấp nhận và C điều khiển xe đi về. Do không có tiền để tiêu sài cá nhân, nên trên đường đi C đã nảy sinh ý định nếu gặp ai có sơ hở trong quản lý tài sản, thì C sẽ giật lấy tài sản của họ. C điều khiển xe mô tô đi đến khu vực vòng xuyên VG thì

nhìn thấy 02 người phụ nữ (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) đi trên 01 xe mô tô (không rõ biển số), cả hai người phụ nữ này đều đeo túi xách, nên C điều khiển xe đi phía sau, chờ khi thuận lợi sẽ giật lấy túi xách. C đi theo đến đường PĐC thuộc xã LH, huyện VG thì 02 người phụ nữ đã điều khiển xe đi vào trong khu dân cư, nên C không thực hiện được hành vi như đã dự định. C tiếp tục điều khiển xe đi trên đường PĐC thì nhìn thấy bà Nguyễn Thị T3, sinh năm 1965 ở thôn ĐT, xã NT, huyện VG điều khiển xe mô tô biển số 98K1 – 011.59 chở bà Trần Thị H, sinh năm 1948 ở cùng thôn ngòi phía sau, trên tay trái của bà H thì cầm 01 chiếc túi vải có chữ Yody màu trắng bên trong có một số tài sản của bà H. Thấy vậy, C liền điều khiển xe mô tô đi theo sau xe mô tô do bà T3 điều khiển để chờ khi thuận lợi sẽ giật lấy chiếc túi của bà H. Khi điều khiển xe mô tô đến khu vực gần Đình thôn NL, xã LH thấy trên đường có ít người qua lại, nên C cho xe tăng tốc đi từ phía sau lên áp sát vào phía bên trái của xe mô tô do bà T3 điều khiển, rồi C dùng tay phải giật nhanh chiếc túi vải trên tay trái bà H. C để chiếc túi vừa giật được ở trước yên xe, rồi điều khiển xe mô tô tăng tốc bỏ chạy về hướng thị trấn VG. Bà T3 thấy vậy thì điều khiển xe mô tô chở bà H đuổi theo C đồng thời tri hô “Cướp, cướp ...” cùng lúc này lực lượng Công an huyện Văn Giang phối hợp với lực lượng cảnh sát giao thông đường bộ số 2 của Công an tỉnh Hưng Yên và quần chúng nhân dân đuổi theo C. C điều khiển xe mô tô đến khu vực cổng Công ty nước sạch Sông Hồng ở phố VG, thị trấn VG thì bị lực lượng Công an và quần chúng nhân dân đuổi kịp, bắt giữ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ các vật chứng gồm: 01 túi vải màu trắng bên ngoài có chữ Yody, bên trong có: 01 túi xách màu đen đã cũ hỏng, trong túi có 2.500.000đ; 01 túi bằng nhựa mềm màu trắng có chốt bấm, bên trong có 1 số giấy tờ gồm: 01 bộ di chúc, 01 giấy ủy quyền, các tờ khai lệ phí trước bạ, 01 tờ khai thuế sử dụng đất nông nghiệp, 02 đơn đề nghị xác nhận, 01 bản photo chứng minh nhân dân và một số giấy tờ cá nhân của bà H. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ của C: 01 chiếc xe mô tô biển số 36M7 – 4960; 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ Vivo; 01 điện thoại di động màu đen mặt trước có chữ Masstel.

Ngày 29/6/2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang đã trả lại cho bà H chiếc túi vải có chữ Yody bên trong có số tiền 2.500.000đ cùng toàn bộ các giấy tờ cá nhân như đã nêu trên. Bà H nhận lại tài sản, xác định không bị thiệt hại nên không yêu cầu C phải bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKSVG ngày 16/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Văn Giang truy tố bị cáo C về tội “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với bản Cáo trạng và bản Luận tội của VKSND huyện Văn Giang, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện VKSND huyện Văn Giang tham gia phiên tòa có quan điểm xác định sự vắng mặt của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng tới việc xét xử bị cáo, quyền lợi của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đề nghị HĐXX tiếp tục xét xử vụ án. Kết thúc phần xét hỏi đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang phát biểu Bản luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ chứng minh tội phạm, phân tích tính nguy hiểm của tội phạm do bị cáo gây ra, hậu quả của hành vi đối với xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện VKSND huyện Văn Giang đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang C phạm tội “*Cướp giật tài sản*”

Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang C từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/6/2021

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ Vivo, 01 điện thoại di động màu đen mặt trước có chữ Masstel.

Trả lại anh Nguyễn Văn V 01 chiếc xe mô tô biển số 36M7 – 4960.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 135, khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Quang C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, khi được nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Văn Giang nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, VKSND huyện Văn Giang, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa:

Bị cáo và đại diện VKSND huyện Văn Giang đề nghị xét xử vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong vụ án, HĐXX thấy rằng: Quá trình điều tra người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã có đầy đủ lời khai nên việc vắng mặt họ tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo cũng như quyền lợi của bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Vì vậy HĐXX quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Văn Giang truy tố:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được Cơ quan điều tra thu thập như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, đơn trình báo của bị hại. Như vậy, HĐXX đã đủ căn cứ kết luận: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 29/6/2021, Nguyễn Quang C (tên gọi khác: Nguyễn Quang T) đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 36M7 - 4960 trên đường PĐC đến khu vực Đình thôn NL, xã LH, huyện VG thì áp sát xe mô tô biển số 98K1 – 011.59 do bà Nguyễn Thị T3 điều khiển chở sau là bà Trần Thị H. C dùng tay phải giật lấy chiếc túi vải của bà H đang cầm trên tay, bên trong có 2.500.000 đồng cùng một số giấy tờ cá nhân rồi tăng tốc xe bỏ chạy, nhưng sau đó đã bị lực lượng Công an và quần chúng nhân dân truy đuổi, bắt quả tang.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức việc chiếm đoạt tài sản của người khác là phạm pháp, nhận thức được hành vi dùng xe máy làm phương tiện nhằm nhanh chóng tiếp cận cướp giật tài sản, nhanh chóng tẩu thoát là thủ đoạn gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại nhưng vẫn cố ý thực hiện; bị cáo đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội rất nghiêm trọng nên hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội Cướp giật tài sản với tình tiết định khung dùng thủ đoạn nguy hiểm và tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm d, i khoản 2 điều 171 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi cướp giật tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, với thủ đoạn táo bạo, liều lĩnh công khai nơi đông người đi lại đã không chỉ trực tiếp xâm phạm tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây hoang mang trong quần chúng nhân dân gây mất an ninh trật tự, tạo ra sự lo lắng, bức xúc của nhân dân trong việc bảo vệ tài sản. Việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, việc áp dụng hình phạt đối với bị cáo không chỉ nhằm mục đích trừng trị, giáo dục người phạm tội mà còn để phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm tại điểm h, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có bố được tặng Bằng khen nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

[5]. Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, HĐXX xét thấy: Bị cáo tuổi đời còn trẻ, có đầy đủ sức khỏe lao động để có cuộc sống lương thiện, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi cướp giật tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng do muốn có tiền tiêu sài cho cá nhân nên đã bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu đã bị kết án phạt tù vừa mới chấp hành xong hình phạt nhưng không biết ăn năn hối cải mà tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật khó giáo dục cải tạo nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù, là lao động tự do, công việc và thu nhập không ổn định; không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Ngày 29/6/2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang đã trả lại cho bà H chiếc túi vải có chữ Yody bên trong có số tiền 2.500.000đ cùng toàn bộ các giấy tờ cá nhân. Bà H nhận lại tài sản, xác định không bị thiệt hại nên không yêu cầu C phải bồi thường nên không đặt ra xem xét.

[8]. Về vật chứng:

Quá trình điều tra xác định:

Chiếc xe mô tô biển số 36M7 - 4960 là tài sản của anh Nguyễn Văn V ở Xóm 5 xã HN, huyện HH tỉnh ND là người cùng ở trọ và cùng làm bảo vệ với C. Ngày 29/6/2021, anh V cho C mượn chiếc xe trên làm phương tiện đi lại, không biết việc C sử dụng xe làm phương tiện thực hiện tội phạm nên sẽ trả lại anh V chiếc xe theo quy định tại khoản 2 Điều 47, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

01 chiếc điện thoại di động màu đen mặt trước có chữ Vivo được xác định là của anh Hoàng Văn T2, sinh năm 1994 ở khu phố 4, thị trấn VD, huyện TT, tỉnh TH cùng ở trọ và cùng làm bảo vệ với C đã cho C mượn; 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ Masstel được xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo C không liên quan đến hành vi phạm tội. Anh T2 và bị cáo tự nguyện không nhận lại tài sản này đề nghị tiêu hủy vì không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang C (tên gọi khác Nguyễn Quang T) phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

[2]. Căn cứ :

- Điểm d, i khoản 2 Điều 171; Điều 38; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Khoản 1, điểm c khoản 2 điểm, điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Luật phí và lệ phí; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[3]. Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Quang C 04 (bốn) năm tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 29/6/2021.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ Vivo; 01 điện thoại di động màu đen mặt trước có chữ Masstel.

Trả lại anh Nguyễn Văn V 01 chiếc xe mô tô Wave màu đỏ biển số 36M7 – 4960.

(Tình trạng, số lượng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/11/2021 giữa Công an huyện Văn Giang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang).

[6]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quang C phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Vũ Thu Giang